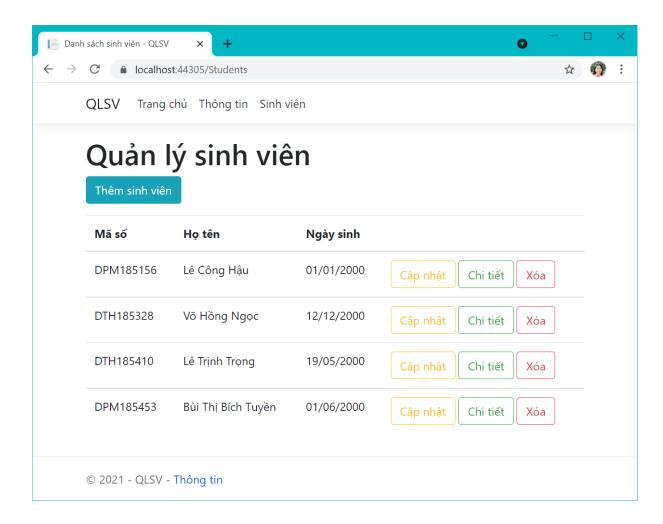
BÀI TẬP THỰC HÀNH 02

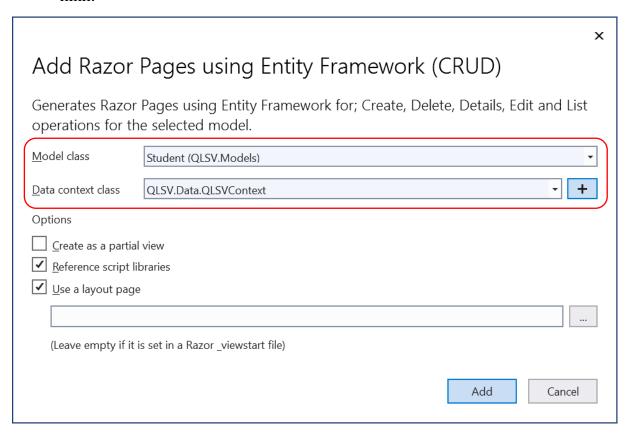


1. Tạo dự án ASP.NET Core Web App

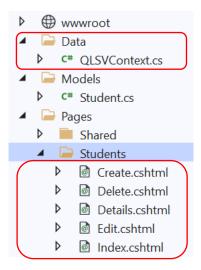
 Tạo thư mục Models trong dự án. Trong thư mục Models, tạo mới class Student.cs với các thuộc tính mô tả như sau:

• Trong thư mục **Pages**, tạo mới thư mục **Students**. Tự động phát sinh các chức năng CRUD cho lớp Student bằng cách:

- click phải thư mục **Students**, chọn **Add**, **New Scaffolded Items**,
- chọn Razor Pages using Entity Framework (CRUD), đặt các thông số như hình:



• Quan sát các file mới được tạo ra:



• Khởi tạo migration và cập nhật database từ cửa sổ Package Manager Console:

Add-Migration InitialCreate

Update-Database

• Chạy thử ứng dụng. Kiểm tra các chức năng Create, Detail, Edit, Delete.

2. Khởi tạo dữ liệu với SeedData

• Trong thư mục **Models**, tạo mới class **SeedData.cs** với nội dung sau:

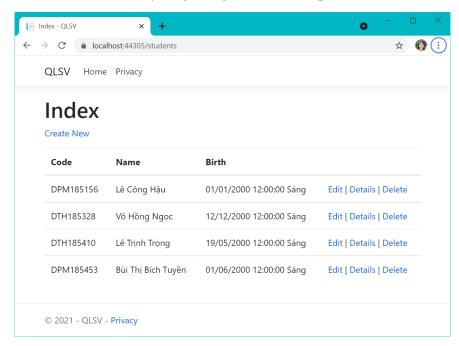
```
using System;
using System.Collections.Generic;
using System.Linq;
using System.Threading.Tasks;
using Microsoft.EntityFrameworkCore;
using Microsoft.Extensions.DependencyInjection;
using QLSV.Data;
using QLSV.Models;
namespace QLSV.Models
    public class SeedData
        public static void Initialize(IServiceProvider serviceProvider)
            using (var context = new QLSVContext(
                serviceProvider.GetRequiredService<DbContextOptions<QLSVContext>>()))
            {
                // Kiểm tra đã có dữ liệu hay chưa
                if (context.Student.Any())
                {
                    return;
                }
                // Chưa có dữ liệu, chạy data này
                context.Student.AddRange(
                    new Student
                    {
                        Code = "DPM185156",
                        Name = "Lê Công Hậu",
                        Birth = DateTime.Parse("2000-1-1")
                    },
                    new Student
                        Code = "DTH185328",
                        Name = "Võ Hồng Ngọc",
                        Birth = DateTime.Parse("2000-12-12")
                    },
                    new Student
                    {
                        Code = "DTH185410",
                        Name = "Lê Trịnh Trọng",
                        Birth = DateTime.Parse("2000-5-19")
                    },
                    new Student
                    {
                        Code = "DPM185453",
                        Name = "Bùi Thị Bích Tuyền",
                        Birth = DateTime.Parse("2000-6-1")
                );
                context.SaveChanges();
            }
        }
    }
```

• Gọi phương thức khởi tạo dữ liệu trong **Program.cs** (cập nhật hàm main):

```
using Microsoft.AspNetCore.Hosting;
using Microsoft.Extensions.Configuration;
```

```
using Microsoft.Extensions.Hosting;
using Microsoft.Extensions.Logging;
using System;
using System.Collections.Generic;
using System.Linq;
using System.Threading.Tasks;
using QLSV.Models;
using Microsoft.Extensions.DependencyInjection;
namespace QLSV
    public class Program
        public static void Main(string[] args)
            var host = CreateHostBuilder(args).Build();
            using (var scope = host.Services.CreateScope())
                var services = scope.ServiceProvider;
                try
                {
                    SeedData.Initialize(services);
                catch(Exception ex)
                    var logger = services.GetRequiredService<ILogger<Program>>();
                    logger.LogError(ex, "Lỗi khởi tạo dữ liệu.");
            host.Run();
        }
        public static IHostBuilder CreateHostBuilder(string[] args) =>
            Host.CreateDefaultBuilder(args)
                .ConfigureWebHostDefaults(webBuilder =>
                    webBuilder.UseStartup<Startup>();
                });
   }
```

• Xóa hết dữ liệu (nếu có), chạy ứng dụng để xem kết quả.



3. Ràng buộc dữ liệu

• Mở tập tin **Student.cs**, bổ sung các quy tắc ràng buộc cho các thuộc tính:

```
using System;
using System.Collections.Generic;
using System.Linq;
using System.Threading.Tasks;
using System.ComponentModel.DataAnnotations;
using System.ComponentModel.DataAnnotations.Schema;
namespace QLSV.Models
    public class Student
        public int Id { get; set; }
        [RegularExpression(@"[A-Z]{3}[0-9]{6}")]
        [Display(Name="Mã số")]
        [StringLength(9)]
        [Required]
        public string Code { get; set; }
        [Display(Name = "Ho tên")]
        [StringLength(50, MinimumLength = 2)]
        [Required]
        public string Name { get; set; }
        [Display(Name = "Ngày sinh")]
        [DataType(DataType.Date)]
        public DateTime Birth { get; set; }
    }
```

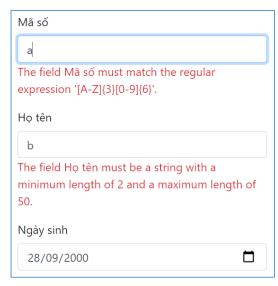
• Chạy migration và cập nhật database từ cửa sổ Package Manager Console:

Add-Migration New_DataAnnotations

Update-Database

• Chạy thử ứng dụng. Kiểm tra các ràng buộc trong chức năng Create, Edit.

Xuất thông báo lỗi nếu nhập dữ liệu không thỏa ràng buộc:



4. Cập nhật bản thiết kế dữ liệu

• Mở tập tin **Student.cs**, bổ sung thêm thuộc tính Email (sau đó Build dự án).

```
public string Email { get; set; }
```

• Lần lượt bổ sung trường Email cho các trang Index, Create, Detail, Update, Delete. Ví dụ trang **Index.cshtml**:

```
@model QLSV.Pages.Students.IndexModel
   ViewData["Title"] = "Danh sách sinh viên";
<h1>Quản lý sinh viên</h1>
   <a class="btn btn-info" asp-page="Create">Thêm sinh viên</a>
<thead>
       @Html.DisplayNameFor(model => model.Student[0].Code)
          @Html.DisplayNameFor(model => model.Student[0].Name)
          @Html.DisplayNameFor(model => model.Student[0].Birth)
          @Html.DisplayNameFor(model => model.Student[0].Email)
          </thead>
   <mark>@</mark>foreach (var item in Model.Student) {
       @Html.DisplayFor(modelItem => item.Code)
          @Html.DisplayFor(modelItem => item.Name)
          Mtml.DisplayFor(modelItem => item.Birth)
          MHtml.DisplayFor(modelItem => item.Email)
          <a class="btn btn-outline-warning" asp-page="./Edit" asp-route-</pre>
id="@item.Id">Câp nhật</a>
              <a class="btn btn-outline-success" asp-page="./Details" asp-route-</pre>
id="@item.Id">Chi tiết</a>
              <a class="btn btn-outline-danger" asp-page="./Delete" asp-route-</pre>
id="@item.Id">Xóa</a>
```

```
}
```

• Chạy migration và cập nhật database từ cửa sổ Package Manager Console:

Add-Migration Email
Update-Database

• Chạy thử ứng dụng.